| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ HÒA THÀNH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2024/DS-ST
Ngày: 10/6/2024
V/v "***Tranh chấp Hợp đồng vay tài***"

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

***Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Dương Thị Ánh Nhung.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1.** Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu.

**2.** Ông Phạm Thanh Phong.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Lâm Thuý Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2023/TLST-DS, ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc "***Tranh chấp hợp đồng vay tài sản***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 35/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

**1, Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1962.

Trú tại: số 253, đường Nguyễn Hữu Th, khu phố Hiệp Th, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**2, Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1982.

Trú tại: số X2/7, khu phố Long Tr, phường Long Thành Tr, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/8/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn Ng trình bày:***

Ông Ng và ông Đ có quan hệ bạn bè. Ông Đ có vay tiền của ông Ng, có hùn vốn kinh doanh với ông Ng, ông Đ vay tiền cụ thể như sau:

Ngày 10/12/2020 DL, ông Đ có vay của ông số tiền là 2.000.000.000 đồng, ông Đ có viết giấy nợ và ký tên cho ông, nội dung do ông Đ viết, ông Đ biết ông có vay tiền của mẹ anh Hoàng Trung Th tên Hồ Thị M, sinh năm 1957, trú tại: khu phố Hiệp Th, phường Hiệp N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Lúc đầu ông và ông Đ, ông Th cùng hùn vốn kinh doanh hầm đất, sau đó quá trình làm thủ tục không xong nên ông và ông Th không làm nữa, giao hết cho anh Đ tự làm, ông Đ mới viết giấy nợ cho ông và thống nhất nợ ông 2.000.000.000 đồng, hứa đóng lãi hàng tháng cho ông 2%/tháng, đóng lãi cho bà M 2%/tháng, nhưng thực tế từ ngày vay tiền đến nay không có đóng cho ông khoản tiền lãi, tiền vốn nào.

Trước đó ông Ng có vay tiền của bà M, ông vay có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà M, ông trả tiền xong và nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xong.

Ông Đ viết giấy nợ, ghi nội dung phụ tiền lãi nhưng thực tế ông Ng là người vay, thế chấp tài sản cá nhân, tự đóng tiền lãi cho bà Mượn, ông Đ không có đóng tiền gì cho bà M.

Ông Đ còn nợ ông số tiền vốn vay là 2.000.000.000 đồng, nay ông yêu cầu ông Đ phải trả tiền vốn tiền lãi theo quy định là 0,83%/tháng cho ông, khoản nợ này ông Đ không có thế chấp tài sản nào cho ông.

*** Bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ vắng mặt nên không trình bày.**

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 463, 466, 468 BLDS; Điều 244 Bộ luật Tố dụng dân sự và Nghị quyết 326 của UBNTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nhân dân đề nghị hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Ng đối với ông Nguyễn Thanh Đ. Buộc ông Nguyễn Thanh Đ phải trả cho ông Nguyễn Văn Ng số tiền vốn vay là 2.000.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

Xác định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm của đương sự theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định***:

**[1] Về tố tụng:** Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Thanh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX xử vắng mặt ông Ng, ông Đ theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2] Nội dung vụ án**:

**[2.1]** Về tiền vay: Ngày 10/12/2020 DL, ông Đ có vay của ông Ng số tiền là 2.000.000.000 đồng, ông Đ có viết giấy nợ và ký tên, giấy nợ không thỏa thuận mức lãi suất, thỏa thuận thời gian trả hết nợ là 03 năm tính từ ngày 10/12/2020. Trong thời gian này có tiền lúc nào ông Đ trả lúc đó, tuy nhiên từ ngày ký vay đến nay vẫn chưa trả được khoản tiền lãi nào cho ông Ng.

Nay ông Ng yêu cầu ông Đ trả cho ông số tiền vốn vay còn nợ là 2.000.000.000 đồng.

**[2.2]** Về tiền lãi vay:

Các bên xác định giấy nợ không có ghi mức lãi suất thoả thuận, ghi nhận ông Ng đồng ý tính mức lãi suất là 0,83%/tháng từ ngày ông Đ ký nhận, căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự, mức lãi suất được tính là 0,83%/tháng.

Đối với khoảng vay ngày 10/12/2020 đến ngày 10/6/2024 là 03 năm, 06 tháng, tiền lãi là 697.200.000 đồng;

Tổng cộng tiền vốn, tiền lãi là: 2.697.200.000 đồng (trong đó tiền vốn là 2.000.000.000 đồng, tiền lãi là 697.200.000 đồng).

Từ những chứng cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Ng đối với ông Nguyễn Thanh Đ. Buộc ông Nguyễn Thanh Đ phải trả cho ông Nguyễn Văn Ng số tiền nợ là 2.697.200.000 (Hai tỷ, sáu trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm ngàn) đồng, (trong đó tiền vốn là 2.000.000.000 đồng, tiền lãi là 697.200.000 đồng).

**[3] Về án phí**:

Ông Nguyễn Văn Ng không phải chịu án phí.

Ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu án phí theo quy định.

**[4]** Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Ng đối với ông Nguyễn Thanh Đ.

Buộc ông Nguyễn Thanh Đ có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Ng số tiền là 2.697.200.000 (Hai tỷ, sáu trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm ngàn) đồng, (trong đó tiền vốn là 2.000.000.000 đồng, tiền lãi là 697.200.000 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm**:

Ông Nguyễn Văn Ng được miễn án phí theo quy định.

Ông Nguyễn Thanh Đ phải chịu số tiền là 85.944.000 (Tám mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi bốn ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

***Dương Thị Ánh Nhung***